



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

**TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

ISSN: 0866-7675

**DONG THAP UNIVERSITY
JOURNAL OF SCIENCE**

SỐ 40
10-2019

TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

ISSN: 0866-7675

Tổng biên tập: Phạm Minh Giản

Phó Tổng biên tập: Nguyễn Văn Bản

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nguyễn Văn Đệ (Chủ tịch)

Trường Đại học Đồng Tháp

Ching-Fu Chen

Đại học Nguyên Trí, Đài Loan

Vũ Quốc Chung

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Nguyễn Văn Dũng

Trường Đại học Đồng Tháp

Te-Hua Fang

Đại học Khoa học Kỹ thuật Quốc gia

Cao Hùng, Đài Loan

Nguyễn Dương Hoàng

Trường Đại học Đồng Tháp

Yi-Chun Huang

Đại học Khoa học Kỹ thuật Quốc gia

Cao Hùng, Đài Loan

Nguyễn Văn Khang

Viện Ngôn ngữ học,

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Bành Tiến Long

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Nguyễn Thị Mỹ Lộc

Trường Đại học Giáo dục,

Đại học Quốc gia Hà Nội

Phùng Đình Mẫn

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Mai Trọng Nhuận

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên,

Đại học Quốc gia Hà Nội

Huỳnh Vĩnh Phúc

Trường Đại học Đồng Tháp

Ban Thư ký

Danh Trung

Võ Thị Lệ Hằng

Tăng Thái Thụy Ngân Tâm

Tòa soạn

Phòng 101H1, Trường Đại học Đồng Tháp

Số 783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Điện thoại: 0277.3883819

Website: <http://tckh.dthu.edu.vn>

Phạm Hồng Quang

Đại học Thái Nguyên

Dương Tuấn Quang

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Võ Văn Sen

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,

Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Đinh Đức Tài

Trường Đại học Vinh

Đào Tam

Trường Đại học Vinh

Lương Thanh Tân

Trường Đại học Đồng Tháp

Trần Văn Tân

Trường Đại học Đồng Tháp

Hồ Sỹ Thắng

Trường Đại học Đồng Tháp

Hà Thanh Toàn

Trường Đại học Cần Thơ

Trần Quốc Trị

Trường Đại học Đồng Tháp

Lê Đình Trọng

Trường Đại học Đồng Tháp

Nguyễn Văn Tuấn

Trường Đại học Đà Lạt

Nguyễn Thanh Tùng

Trường Đại học Cần Thơ

Huỳnh Mộng Tuyên

Trường Đại học Đồng Tháp

Trần Thanh Vân

Trường Đại học Đồng Tháp

Biên tập tiếng Anh

Đỗ Minh Hùng

Trình bày và chế bản

Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp

Giấy phép xuất bản số 1794/GP-BTTTT cấp ngày 01/10/2012.

In tại Công ty Cổ phần In & Bao bì Đồng Tháp - Chi nhánh Cao Lãnh.

Số lượng: 350 cuốn, khổ 19x27cm. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10-2019.

MỤC LỤC

★★★

Kính Tặng

NGHIÊN CỨU

Trần Đại Nghĩa	Phát triển nguồn nhân lực hoạt động giáo dục trải nghiệm ở các trường trung học phổ thông chuyên hiện nay	3
Nguyễn Thị Ngọc Thu	Biện pháp quản lí công tác đánh giá đội ngũ giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp	8
Dương Huy Cẩn Trần Thanh Nguyên	Sử dụng tư liệu thực tiễn phát triển kiến thức cho học sinh trong dạy học chủ đề tự nhiên môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3	19
Nguyễn Văn Cảnh	Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên về hoạt động phục vụ đào tạo tại Trường Đại học Đồng Tháp	23
Đàm Đức Dương	Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (Nghiên cứu trường hợp tỉnh An Giang)	30
Lê Diễm Quỳnh	Bước đầu tìm hiểu nhân vật “Yêu tinh Tokkebi” trong kho tàng truyện cổ tích Hàn Quốc	37
Nguyễn Thị Hồng Yến	Triết lý nhân sinh của J.Krishnamurti và giá trị thực tiễn đối với việc giáo dục nhân văn cho con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	42
Trần Thị Mỹ Nhân Nguyễn Minh Thảo Trần Quốc Trị Trần Văn Tân	Nghiên cứu các trạng thái electron của các cluster $MnB_2^{0/-/+}$	53
Đình Minh Quang Nguyễn Thị Nhã Ý Đặng Hòa Thảo Trần Sỹ Nam Lâm Thị Huyền Trân Mai Trương Hồng Hạnh Hoàng Thị Nghiệp	Thành phần loài cá trong kênh nội đồng tại ruộng lúa trong và ngoài đê bao ở Tri Tôn, Chợ Mới và Châu Phú, tỉnh An Giang	60

Võ Minh Quế Châu Nguyễn Công Tráng	Hiện trạng bệnh trắng mình (da rần) trên cá lóc (<i>Channa sp.</i>) nuôi ao ở tỉnh Đồng Tháp	69
Võ Minh Tài Nguyễn Phong Lưu Nguyễn Văn Đông Hải	Kiểm soát mực nước hệ bồn đơn dùng bộ điều khiển PID số	77
Ý KIẾN TRAO ĐỔI		
Lê Đức Thọ	Hình thức và giải pháp giáo dục ý thức pháp luật hiệu quả cho sinh viên Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng hiện nay	83
Nguyễn Thị Kiều Oanh	Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo điều tra	89
Lê Thu Vân	Tìm hiểu nhân vật Đức sư Cổ Hà Minh Nhựt	95
Nguyễn Thị Kim Ngân	Hình tượng con gà trong tranh dân gian Đông Hồ	102
Nguyễn Thành Đạt	Ảnh hưởng của các yếu tố đến rủi ro thanh khoản của ngân hàng thương mại Việt Nam	108
Lê Ngọc Hiệp	Đánh giá chất lượng nước và các yếu tố nguy cơ đối với nước sinh hoạt nông thôn tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	113

ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÀ BÁO ĐIỀU TRA

• Nguyễn Thị Kiều Oanh^(*)

Tóm tắt

Đạo đức nhà báo là vấn đề luôn nhận được sự quan tâm hàng đầu trong xã hội, bao gồm từ cấp quản lý, giáo dục đến bản thân nhà báo. Mặc dù các chuẩn mực đạo đức nhà báo đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nhưng từ thực tiễn hoạt động báo chí đã cho thấy, việc các cơ quan báo chí và phóng viên, nhà báo vi phạm đạo đức nghề nghiệp vẫn còn tồn tại. Điều đó đôi khi gióng lên những vấn nạn nhức nhối trong hoạt động nghề báo, đặc biệt trong lĩnh vực báo chí điều tra. Vì vậy, bài viết này hướng đến việc phân tích, chứng minh và hệ thống lại những chuẩn mực đạo đức cơ bản và thiết yếu nhất của nhà báo điều tra, trong đó bao gồm bảy chuẩn mực đạo đức quan trọng. Từ đó, góp phần củng cố hệ thống lý luận về đạo đức nhà báo và nâng cao ý thức của người làm báo.

Từ khóa: Báo chí, đạo đức nhà báo, báo chí điều tra, nhà báo điều tra.

1. Đặt vấn đề

Ngày 01/01/2017, Luật Báo chí sửa đổi năm 2016 chính thức có hiệu lực. Thực hiện quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 8 Luật Báo chí: “Ban hành và tổ chức thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo”, tháng 12/2016, Hội Nhà báo Việt Nam đã ban hành “10 điều quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam”. Đây là các chuẩn mực rất cụ thể và thiết thực nhằm xác định trách nhiệm đạo đức người làm báo trong hoạt động nghề nghiệp. Tuy nhiên, dù văn bản pháp luật ban hành là thế nhưng thực tiễn hoạt động của báo chí vẫn còn khá nhiều vấn đề bất cập liên quan đến đạo đức nhà báo. Thực trạng đó cho thấy trách nhiệm, đạo đức nhà báo đang có vấn đề nghiêm trọng, uy tín của giới báo chí đang giảm sút. Do đó, việc nghiên cứu và giáo dục đạo đức nghề nghiệp báo chí luôn là vấn đề cấp thiết cần được thực hiện. Bởi đó là nền tảng quan trọng quyết định đến sự thành bại của cả một nền báo chí. Đồng thời, nó còn ảnh hưởng, tác động và chi phối đến dư luận xã hội. Trong bài viết này, chúng tôi trình bày, phân tích và liên hệ thực tiễn để làm rõ bảy yếu tố phẩm chất nghề nghiệp thiết yếu của nhà báo điều tra.

2. Nội dung

2.1. Một số khái niệm

Nghiên cứu về đạo đức của con người, theo Từ điển tiếng Việt, đạo đức được hiểu là “Đạo lý và đức hạnh, là lẽ phải và phép tắc phải noi theo” [7, tr. 278]. Đó là cách hiểu theo nghĩa chiết tự của tiếng Việt. Theo quan niệm của triết học Marx-Lenin:

“Đạo đức là một lĩnh vực tinh thần của đời sống xã hội, có yếu tố tinh thần cốt lõi là ý thức đạo đức, một trong những hình thái sớm nhất của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên lý (đạo lý), quy tắc, chuẩn mực điều tiết hành vi của con người trong quan hệ với người khác và cộng đồng” [3, tr. 14]. Theo quan niệm này, đạo đức được nhìn trong mối quan hệ tư duy biện chứng với các sự vật, hiện tượng xung quanh, là một yếu tố cấu thành hình thái ý thức của xã hội. Như vậy, có thể hiểu đạo đức là những quy tắc, chuẩn mực nhằm định hướng con người theo hướng phát triển hài hòa, tốt đẹp với cộng đồng, xã hội. Theo đó, mỗi lĩnh vực, mỗi ngành nghề, mỗi đối tượng đều có những tiêu chuẩn riêng để đảm bảo con người phát triển nhân cách tốt đẹp đúng với vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình.

Nghiên cứu về đạo đức nghề nghiệp của nhà báo, trong công trình nghiên cứu công phu *100 bản quy tắc đạo đức nghề báo trên thế giới* xuất bản năm 2018, Nguyễn Thị Trường Giang đã quan niệm rằng: “Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo “là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ và hành vi ứng xử của nhà báo trong các mối quan hệ nghề nghiệp” [5, tr. 22]. Dựa trên khái niệm đạo đức nói chung, Nguyễn Thị Trường Giang cho rằng, đạo đức nghề nghiệp của nhà báo cũng nằm trong hệ chuẩn chung đó nhưng lại có thêm màu sắc đặc trưng riêng của ngành nghề là báo chí. Theo đó, đạo đức nghề nghiệp sẽ chi phối mọi thái độ và hành vi của nhà báo. Nhìn nhận ở góc độ cụ thể hơn, trong *Giáo trình Lao động nhà báo*, Lê Thị Nhã cho rằng: “Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo nói chung được xem xét ở thái độ và trách nhiệm của họ trong các mối quan hệ với: xã hội, công chúng, cơ quan báo

^(*) Trường Đại học Cần Thơ.

chí, nguồn tin, nhân chứng, đồng nghiệp” [8, tr. 156]. Các mối quan hệ nghề nghiệp ở đây được Lê Thị Nhã chỉ rõ hơn. Đồng thời, tác giả này lại nhấn mạnh đến trách nhiệm của nhà báo trong các mối quan hệ đó. Như vậy, có thể thấy cả hai quan niệm này tương đồng ở chỗ đều đề cập đến thái độ ứng xử của nhà báo trong các mối quan hệ xã hội. Từ đó, có thể hiểu rằng, đạo đức nghề nghiệp của nhà báo là những quy tắc, chuẩn mực mà nhà báo phải tuân thủ nhằm điều chỉnh thái độ, hành vi, thể hiện trách nhiệm của mình trong các mối quan hệ nghề nghiệp.

Nghiên cứu về báo chí điều tra, trong *Giáo trình Báo chí điều tra*, các tác giả cho rằng: “Báo chí điều tra là loại hình hoạt động báo chí trong đó nhà báo và cơ quan báo chí đưa ra trước công chúng những vấn đề bị ai đó che đậy một cách có chủ đích hoặc vô thức, hoặc đặng sau hàng loạt những sự thật và bối cảnh khó hiểu” [6, tr. 34]. Đó là những vụ việc quan trọng có liên quan đến những cá nhân, tập thể ít nhiều có danh tiếng, có thể lực gây ảnh hưởng đến lợi ích của nhóm công chúng, cộng đồng, quốc gia, dân tộc. Những đặc điểm cơ bản của thể loại báo chí điều tra bao gồm: tính chất nóng hổi, bức xúc của đề tài; tính hệ thống và tính logic trong lập luận và trình bày chứng cứ; Phân tích (chứ không chỉ nêu) sự kiện. Theo đó, báo chí điều tra thường được viết ở hai thể loại: thể loại điều tra và phóng sự điều tra. Trong đó, thể loại điều tra là “thể loại tác phẩm báo chí phản ánh những sự việc, hiện tượng, con người trong “hoàn cảnh có vấn đề”, những thông tin có nhiều uẩn khúc, nhiều mâu thuẫn, thường không có sẵn lời giải đáp từ các cơ quan công quyền hoặc cơ quan chuyên môn, qua sự phân tích, lí giải, lần tìm chứng cứ làm sáng tỏ nguyên nhân, kết quả hoặc chiều hướng phát triển của sự việc, hiện tượng và con người đó” [6, tr. 19]. Từ đó, có thể hiểu rằng, nhà báo điều tra là nhà báo hoạt động trong lĩnh vực báo chí điều tra.

2.2. Những yêu cầu về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của nhà báo điều tra

2.2.1. Không im lặng, làm ngơ trước cái xấu, cái ác

Tục ngữ Việt Nam có câu “Im lặng là vàng”. Nhưng điều đó không phải lúc nào cũng đúng. Trong một số trường hợp, im lặng là đồng nghĩa với việc chấp nhận cái xấu, cái ác, chấp nhận làm

ngơ trước những điều sai trái. Trong báo chí điều tra, sự im lặng lại là một điều tối kỵ bởi báo chí là tiếng nói của nhân dân, lên tiếng vì lợi ích, quyền lợi của quốc gia, dân tộc và nhân dân. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, một số người làm báo vẫn chọn phương châm “im lặng là thượng sách” để hành nghề. Trong đó có một số trường hợp tiêu biểu sau:

Thứ nhất, nhà báo im lặng để bảo vệ bản thân mình. Công việc làm báo có thể nói là một nghề khá nguy hiểm, đặc biệt là thể loại báo chí điều tra thì sự nguy hiểm luôn rình rập đối với nhà báo vì họ đã dám lên tiếng vạch trần những cái xấu, tiêu cực. Trong trường hợp này, nếu nhà báo không đủ bản lĩnh, dũng cảm để vượt qua sự sợ hãi, tính toán cá nhân thì họ không dám lên tiếng để bảo vệ công lý, chính nghĩa. Họ lo sợ bản thân sẽ gặp những điều không hay, những nguy hiểm có thể ập đến bất cứ lúc nào. Họ muốn bảo vệ bản thân mình. Và thế là họ đầu hàng trước cái ác, cái xấu, mặc cho những điều bất công, tội ác giăng giăng trước mắt. Đó là những nhà báo thiếu bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp chưa cao, rất đáng bị lên án. Tuy nhiên, có rất nhiều nhà báo đã dám đương đầu, cất lên tiếng nói để vạch trần, tố cáo tội ác. Đó là những tấm gương nhà báo rất đáng được hoan nghênh, chẳng hạn như vụ việc của nữ nhà báo Dương Hằng Nga (Trưởng Đại diện Tạp chí Giao thông vận tải khu vực miền Trung Tây Nguyên và Đà Nẵng) - người đầu tiên đã dám viết về những thông tin sai phạm của ông Phan Văn Anh Vũ (còn gọi là “Vũ nhôm”) tại khu đô thị Đa Phước, Đà Nẵng. Khi đó, nữ nhà báo đã gặp rất nhiều khó khăn từ những thủ đoạn của Vũ nhôm như: từ mua chuộc, dụ dỗ, đe dọa nhưng bất thành, chuyển sang tố cáo ngược trở lại nữ nhà báo khiến cho cô bị cấm xuất cảnh 03 tháng, bị cơ quan điều tra đến tận giường bệnh của bố để điều tra, thậm chí bị hăm dọa khiến cả gia đình già trẻ lớn bé đều mất ăn mất ngủ, luôn trong tình trạng cảnh giác cao độ. Nhưng cuối cùng, bằng lương tâm và đạo đức nghề nghiệp, chị Nga vẫn tiếp tục và đã hoàn thành loạt bài phản ánh những sai phạm của Vũ nhôm. Từ đó, khiến cho tên này sa vào vòng lao lý cho đến tận ngày nay. Đó là một trường hợp điển hình đáng được biểu dương, ca ngợi và làm gương cho các nhà báo điều tra nói riêng, báo chí nói chung.

Thứ hai, nhà báo im lặng để trục lợi cho bản

thân mình. Một số nhà báo hoạt động báo chí chỉ với mục đích kiếm sống mà đôi khi quên đi vai trò và nhiệm vụ thiêng liêng của “vũ khí” mà mình đang nắm trong tay. Do đó, họ tìm mọi cách để mang lại lợi ích cho bản thân mình từ công việc ấy. Khi họ không ý thức được ý nghĩa nghề nghiệp, nhân phẩm cá nhân thì họ sẵn sàng bắt tay với cái xấu nhằm để che đậy, bưng bít, bao biện cho cái xấu. Họ sẵn sàng “bịt mắt làm ngơ” thậm chí bắt tay với cái xấu. Và món hàng trao đổi là đồng tiền hay những lợi ích dưới các hình thức khác. Gần đây không ít những vụ việc liên quan đến việc nhà báo nhận hối lộ được vạch trần công khai trước dư luận, chẳng hạn vụ việc liên quan đến phóng viên Lê Duy Phong (Báo Giáo dục Việt Nam) đã nhận hối lộ từ một số đối tượng, trong đó có Giám đốc Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Yên Bái; vụ việc phóng viên Bùi Văn Toàn (Báo *Bảo vệ Pháp luật* - cơ quan của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao) bị bắt vì tội tống tiền một doanh nghiệp ở huyện Quý Hợp; vụ việc của phóng viên Nguyễn Thế Thắng (VOV Tây Nguyên) bị bắt vì tội cưỡng đoạt tài sản của nhóm người đánh bạc (anh này đã quay video được, sau đó dùng video để tống tiền nhóm đánh bạc); hay vụ việc nhận hối lộ 280 triệu từ hai doanh nghiệp kinh doanh bất động sản ở Hậu Giang của phóng viên Phạm Lê Hoàng Uyên (Tạp chí *Hướng nghiệp và Hòa nhập*)... Đó là những trường hợp đã gây phẫn nộ trong giới báo chí nói riêng, lòng dân nói chung bởi họ đã đi ngược lại với quy định của pháp luật, vi phạm nghiêm trọng đạo đức nghề báo, nhà báo, làm sụt giảm lòng tin của công chúng vào báo chí, gây hoang mang dư luận vì công chúng cảm thấy không biết tin vào đâu khi có những kẻ gian đại diện cho công lý.

Thứ ba, nhà báo im lặng vì thái độ bàng quan. Đó là những người e ngại nguy hiểm, khó khăn, chỉ mong được hai chữ bình yên trong cuộc đời. Họ “bình chân như vại” trong mọi chuyện, mọi tình huống. Họ viết những đề tài vô thưởng vô phạt để tránh phiền hà, bót va chạm, liên lụy. Họ ca ngợi một chiều, thiếu sự soi rọi, suy xét, phản ánh thông tin chung chung, vô bổ, không cần thiết. Vì vậy, những thông tin của họ thiếu sự định hướng dư luận, không đủ sức để đẩy lùi tiêu cực trong xã hội.

Về mặt pháp luật, tuy không có văn bản chế tài bắt buộc nhà báo phải viết, phản ánh về những tiêu cực khi họ biết nhưng đạo đức nghề nghiệp lại

ràng buộc và thôi thúc nhà báo thực thi công lý. Khi họ làm ngơ trước tiêu cực, có thể trước pháp luật thì họ vô tội, nhưng họ lại vi phạm nghiêm trọng đạo đức trách nhiệm của nhà báo.

2.2.2. Tôn trọng sự thật, đảm bảo tính chính xác, trung thực

Đây là một trong những nguyên tắc quan trọng hàng đầu của nhà báo nói chung, nhà báo điều tra nói riêng. Bởi báo chí có vai trò và chức năng phản ánh và định hướng dư luận xã hội. Thông tin trên báo chí có tác động rất lớn đến tư tưởng của công chúng. Do đó, đòi hỏi chất lượng thông tin của bài báo phải trung thực, chính xác và khách quan. Nhà báo không được bóp méo, xuyên tạc sự thật dù vì bất kỳ lý do gì.

Quy trình đảm bảo chất lượng thông tin của bài báo phải được đảm bảo xuyên suốt trong quá trình tạo ra sản phẩm báo chí. Trước khi viết tin, nhà báo cần phải xác định rõ nguồn tin. Có thể dựa trên nhiều nguồn tin khác nhau, sau đó nhà báo phải xác minh và kiểm tra độ tin cậy của tất cả nguồn tin. Đối với những thông tin còn nghi vấn, nhà báo phải xác định được danh tính của nguồn tin, không được phép dựng, chỉnh sửa hình ảnh, viết chú thích nhằm đánh lừa hoặc lừa dối công chúng, phản ánh sự thật thiếu chính xác, khách quan. Đối với những thông tin được trích dẫn, phải ghi rõ nguồn dẫn đúng quy định. Trước khi công bố tin, nhà báo phải đảm bảo thông tin do mình cung cấp là chính xác, trung thực và công tâm. Sau khi công bố thông tin, nếu phát hiện có sai sót thì nhà báo và cơ quan báo chí phải tiến hành đính chính công khai, đúng quy định dù có nhận được yêu cầu đính chính hay không. Trong trường hợp thông tin gây ảnh hưởng, tổn hại nghiêm trọng đến cá nhân, tổ chức được phản ánh thì nhà báo và cơ quan báo chí phải đăng lời đính chính và xin lỗi trong phần nổi bật của tờ báo. Năm 2016, có một vụ việc làm xôn xao dư luận, đó là việc báo chí rộ ràng đưa tin một bé trai 11 tuổi đã treo cổ tự tử vì không có áo mới đến trường ở Gia Lai. Khi đó, những tờ báo như Vietnamnet, Người lao động (tít bài *Đừng im lặng, có một đứa trẻ 11 tuổi vừa tự tử, thưa ông Giời* ngày 28/8/2016) đã đăng các bài liên quan vụ việc. Khi đó, gia đình đã rất khốn đốn trước những lời gièm pha của dư luận. Đồng thời, không ít tờ báo, đối tượng lợi dụng thông tin để lấy sang phê phán các sự việc khác như tham nhũng, ăn chơi trác

táng của quan chức... Từ đó làm dấy lên những bức xúc trong dư luận.

2.2.3. Đảm bảo tính công bằng, khách quan

Nhà báo điều tra trong công cuộc đấu tranh phòng chống tiêu cực trong xã hội có vai trò như "người phán xử". Họ đại diện cho công lý, chính nghĩa và pháp luật để vạch trần, phơi bày những cái xấu, tiêu cực, tội phạm. Do đó, tinh thần công tâm của nhà báo rất quan trọng. Nó quyết định đến hiệu quả của thông tin, thậm chí ảnh hưởng rất sâu sắc đến nhân phẩm, tính mạng của con người. Khi nhà báo phản ánh vấn đề bằng tin tức thì đòi hỏi phải có cái nhìn khách quan, toàn diện với các bên liên quan của vấn đề đang điều tra, hạn chế tối đa việc thiên vị hay bao che hoặc cổ động cho một phía nào. Bởi nếu vậy thì nhà báo đã trở thành công cụ phục vụ cho lợi ích của đối tượng nào đó chứ không còn là đại diện của công lý.

Nhà báo phải giữ được tinh thần khách quan trong quá trình phản ánh thông tin. Dù rằng sản phẩm báo chí do nhà báo làm ra thì ít nhiều cũng mang quan điểm, cái nhìn của cá nhân nhà báo, nhưng một nhà báo giàu kinh nghiệm và có uy tín luôn biết cân nhắc giữa định kiến, thiên kiến và chính kiến trong một bài báo. Trong báo chí điều tra, ưu tiên hàng đầu cho chính kiến khách quan, trung lập, hạn chế những quan điểm cá nhân, những lối diễn đạt như nhấn mạnh, phóng đại để thay đổi hay chuyển hướng dư luận làm bóp méo các quan điểm, bình luận của người khác. Trong vụ án xét xử Đinh La Thăng, trong thời gian đầu, một số tờ báo phản ánh vấn đề dưới góc nhìn và thiên hướng bao che, bênh vực cho Đinh La Thăng khiến cho dư luận cảm thấy dường như là một cuộc thanh trừng nhóm phái. Nhưng càng về sau và cho đến hiện nay thì vụ việc ngày càng sáng tỏ, tội chứng rành rành, người có tội phải bị xử lý. Dư luận ngày càng yên tâm và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong công cuộc phòng chống tham nhũng, làm trong sạch bộ máy Nhà nước.

2.2.4. Từ chối mọi hình thức mua chuộc của các đối tượng điều tra hoặc các đối tượng có liên quan

Trong số các loại hình báo chí, báo chí điều tra là loại hình nhạy cảm nhất vì nó đụng chạm đến lợi ích của người khác và có liên quan đến lợi ích của cá nhân nhà báo. Nếu nhà báo không có bản lĩnh vững vàng sẽ rất dễ bị mua chuộc, dụ dỗ, lôi kéo bằng đồng tiền hay những miếng mồi lợi ích

khác. Các đối tượng vi phạm pháp luật luôn e ngại cánh nhà báo bởi họ sợ bị vạch tội trước dư luận. Do đó, để đảm bảo an toàn thì họ thực hiện nhiều thủ đoạn với nhiều đối tượng khác nhau, trong đó nhà báo được họ quan tâm "chăm sóc" đặc biệt. Không ít người sẵn sàng dùng đồng tiền để "bịt miệng" nhà báo, để mua sự im lặng của nhà báo, để che đậy tội lỗi của họ.

Mặt khác, một số nhà báo lợi dụng địa vị, chức năng nghề nghiệp của mình để mưu cầu những lợi ích cá nhân. Họ sẵn sàng nhận hối lộ, tham nhũng, tống tiền hoặc cưỡng đoạt tài sản của các đối tượng vi phạm. Điều đó xảy ra ở nhiều lĩnh vực nhưng thường trực là ở lĩnh vực kinh tế và đời sống riêng tư của cá nhân. Không ít trường hợp các nhà báo đã phải hầu tòa vì những hành vi ấy. Đó là những người không vượt qua được sức cám dỗ của đồng tiền và lợi ích vật chất, họ không có lương tâm nghề nghiệp, sẵn sàng đánh đổi sự cao quý của nghề nghiệp để nhận lại những giá trị vật chất thấp hèn (tiền bạc, địa vị, dục vọng...). Chẳng hạn như vụ việc 03 phóng viên thử việc của Thời báo Làng nghề Việt bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản 50 triệu đồng đối với ông Nguyễn Văn T. vì ông này có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác được Báo Người lao động đăng ngày 10/01/2018. Đó là hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp nghiêm trọng.

Như vậy, để có thể đứng vững trước những sự cám dỗ của đồng tiền, nhà báo cần phải xác định rõ mục đích hành nghề và nắm rõ ý nghĩa của việc mình đang làm. Nhà báo điều tra hành nghề vì lợi ích của xã hội, của đất nước và vì danh dự của nghề báo. Nhà báo chỉ làm những việc phù hợp với phẩm giá nghề nghiệp của mình và kiên quyết đấu tranh bảo vệ những giá trị cao cả của nghề báo. Đồng thời, nhà báo cũng cần phải hiểu rõ những quy định về pháp luật, chính sách có liên quan đến nghề nghiệp để có thể đảm bảo hoạt động đúng pháp luật, biết được quyền và nghĩa vụ của mình, nhận thức được đúng sai, có quyền từ chối các yêu cầu trái với quy định đạo đức nghề nghiệp và pháp luật.

2.2.5. Bảo vệ nguồn tin và bí mật nghề nghiệp

Nguồn tin là nơi cung cấp thông tin có giá trị cho nhà báo. Có ba loại nguồn tin: tài liệu, môi trường hoặc hiện trường, con người. Trong đó, nguồn tin con người được xem là đối tượng quan trọng nhất. Để điều tiết mối quan hệ này thì đòi

hỏi nhà báo phải nắm rõ các quy định pháp luật và các quy tắc đạo đức nghề báo để có cách ứng xử tốt nhất. Mặc dù Luật Báo chí có quy định rõ ràng về việc nguồn tin có “quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp” (khoản 1 Điều 38 Luật Báo chí sửa đổi 2016) nhưng không có nghĩa bắt buộc nguồn tin phải cung cấp thông tin cho báo chí. Do đó, nhà báo không được lạm quyền và cửa quyền, sử dụng các thủ đoạn để đe dọa, gây áp lực cho nguồn tin hoặc thể hiện thái độ xem thường lợi ích và quan điểm của nguồn tin.

Khi đã thu thập được thông tin từ nguồn tin, thái độ của nhà báo đối với việc sử dụng thông tin và nguồn tin cũng rất quan trọng. Đối với nguồn tin, nhà báo phải đảm bảo độ bảo mật thông tin của nguồn tin. Nhà báo chỉ cung cấp thông tin của nguồn tin trong những trường hợp theo yêu cầu đúng quy định của pháp luật. Do đó, các nhà báo thường hay nói với nhau câu “Sống để vậy, chết mang theo”. Đó được xem là “lời hứa danh dự” của nhà báo đối với nguồn tin của mình. Thậm chí có những trường hợp nhà báo sẵn sàng đánh đổi tất cả từ danh dự, nhân phẩm, thậm chí tự do và tính mạng của mình để bảo vệ nguồn tin. Có thể kể đến trường hợp của nữ nhà báo Judith Miller (từ New York Times) vào năm 2005. Mặc dù cô nắm được thông tin nhưng chưa từng viết một bài báo nào về nữ nhân viên CIA Valerie Plame. Cô khẳng định sẽ không tiết lộ nguồn tin của mình dù bị ngồi tù. Và tòa án đã kết án Judith Miller ngồi tù 85 ngày.

Đối với thông tin được thu thập, nhà báo cần phải suy nghĩ và cân nhắc thật kỹ trước khi công bố thông tin. Nhà báo phải chọn lọc có nên đăng tải thông tin, đăng một phần hay toàn bộ nội dung thông tin. Đôi khi bản thân nguồn tin cũng không lường trước được hết những hậu quả khi thông tin được công bố, nhưng bản thân nhà báo phải lường trước được tình huống để có những quyết định sáng suốt nhất trong việc sử dụng thông tin. Đồng thời, nhà báo cần lưu ý những thông tin đến lợi ích của quốc gia, dân tộc, cần phải biết bảo vệ thông tin bí mật và thận trọng với những thông tin có thể xâm hại tới lợi ích của quốc gia, dân tộc, đặc biệt là trong môi trường bùng nổ thông tin trên mạng xã hội như hiện nay. Các nhà báo cần phải có chính kiến, phải có sự kiểm chứng độ xác thực của thông tin rõ ràng, không nên chạy theo thông tin mạng mà

đăng tải những thông tin chưa được kiểm chứng gây hoang mang, bất bình cho xã hội.

2.2.6. Tôn trọng sự riêng tư và phẩm giá con người

Báo chí có quyền phản ánh và đăng tải những thông tin ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, không có nghĩa báo chí có thể đăng tải một cách dửng dưng mọi vấn đề của cuộc sống. Thông tin báo chí có hiệu quả khi nó giúp người đọc nhận thức được vấn đề và có thái độ tích cực hơn. Trong đó, quyền và nhân phẩm của con người luôn được xem là quan trọng trong quá trình phản ánh thông tin của báo chí. Đặc biệt, đối với đối tượng được báo chí phản ánh, những vấn đề liên quan đến danh dự, nhân phẩm, thông tin cá nhân rất nhạy cảm. Nó không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân của người bị phản ánh mà nó còn ảnh hưởng đến dư luận xã hội, một nhóm đối tượng thậm chí một thế hệ. Chẳng hạn như vụ việc đăng tải những thông tin, giấy tờ liên quan đến tuổi tác và đời tư cá nhân của cầu thủ bóng đá Công Phượng trong năm 2014 đã gây nhiều luồng ý kiến trái chiều, ảnh hưởng và tác động đến tâm lý của một tài năng vừa chớm nở. Hoặc thỉnh thoảng có những bài báo khai thác quá sâu vào đời sống và các mối quan hệ riêng tư của giới showbiz, chẳng hạn như trường hợp Hồ Ngọc Hà và Nguyễn Quốc Cường, chuyện tình Công Vinh - Thủy Tiên, Khánh Thy với Phan Hiền... Báo chí phanh phui những vấn đề ấy không chỉ ở góc độ phản ánh khách quan mà còn đi sâu vào bình phẩm nhân cách, danh dự, đánh giá những đối tượng ấy.

Mặc dù Luật Dân sự đã quy định rất rõ về quyền bí mật đời tư nhưng không phải ai hành nghề báo đều hiểu rõ và nắm bắt được tất cả. Mặt khác, có những điều mang tính nhân văn mà không có luật nào quy định (ví dụ, cách đưa tin, phản ánh trong đám tang), khi đó, đòi hỏi bản thân nhà báo phải ý thức được hành động của mình có ý nghĩa và tác động như thế nào với người được phản ánh và công chúng. Tóm lại, nhà báo phải tôn trọng quyền con người của đối tượng được phản ánh, phải hết sức cân nhắc và cẩn trọng đối với ngòi bút của mình bởi “bút sa gà chết”.

2.2.7. Sử dụng các phương pháp phù hợp, trung thực khi sử dụng thông tin

Khi thực hiện điều tra báo chí, nhà báo cần sử dụng các phương pháp điều tra phù hợp trong từng tình huống cụ thể. Mọi phương pháp tiến hành điều

tra đều phải báo cáo và xin ý kiến của lãnh đạo tòa soạn báo. Nhà báo không tự ý sử dụng các phương pháp, phương tiện hỗ trợ điều tra khi chưa được sự cho phép của lãnh đạo nhằm đảm bảo tính hợp pháp của việc sử dụng phương pháp và phương tiện. Đối với trường hợp phỏng vấn trực tiếp, nhà báo cần phải giới thiệu rõ bản thân mình và thông báo thời gian phỏng vấn cho đối tượng được phỏng vấn, lí giải rõ nguyên nhân họ được phỏng vấn, các vấn đề mà họ được hỏi, những phát ngôn của họ sẽ được sử dụng như thế nào và trên những phương tiện gì. Đối với trường hợp sử dụng máy quay, máy ghi âm bí mật thì đều phải được cấp trên phê duyệt và nói rõ mục đích sử dụng của mình. Có một số trường hợp nhà báo chưa hiểu rõ hoặc chưa nắm bắt được những điều trên nên vô tình hoặc cố ý vi phạm, chẳng hạn như vụ án đưa và nhận hối lộ để giải cứu xe vi phạm giao thông của nhà báo Hoàng Khương của Báo Tuổi trẻ. Đó là những điều mà nhà báo nên hết sức cẩn trọng và tránh phạm phải những sai lầm đáng tiếc. Quá trình lấy tin đều phải

có sự đồng tình, hợp tác của nguồn tin. Nhà báo không được đe dọa, ép buộc, cưỡng chế, tống tiền, lợi dụng lòng tin hoặc sử dụng quyền lực để thu thập thông tin.

3. Kết luận

Một nền báo chí phát triển lành mạnh, có uy tín và luôn nhận được sự tin cậy của công chúng là mục tiêu hướng tới của bất kỳ một nền báo chí nào. Vì vậy, các cơ quan, lãnh đạo báo chí từ trung ương đến địa phương nếu có ý thức nâng cao trách nhiệm, hoạt động đúng pháp luật, đúng mục đích, đúng bản chất của báo chí, thể hiện trách nhiệm xã hội của ngòi bút của mình thì sẽ góp phần nâng cao hiệu quả và uy tín của báo chí. Để sự thật luôn được lên tiếng, để đem những điều tốt đẹp đến với công chúng thì sự tự nhận thức, lòng khát khao hướng đến những giá trị nghề nghiệp đích thực, cống hiến những gì tốt đẹp nhất mình có được luôn phải là nhu cầu tự thân của người làm báo. Vì thế, việc tu dưỡng, rèn luyện của mỗi nhà báo là điều có ý nghĩa quyết định đến giá trị của nghề báo./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Văn Dũng (2013), *Cơ sở lý luận báo chí*, NXB Lao động, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Văn Dũng (chủ biên) (2017), *Báo chí, giám sát và phản biện xã hội ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Văn Đại (2009), *Đạo đức học*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Thị Trường Giang (2018), *100 bản quy tắc đạo đức nghề báo trên thế giới*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [6]. Đỗ Thị Thu Hằng (chủ biên) (2016), *Giáo trình Báo chí điều tra*, NXB Lao động, Hà Nội.
- [7]. Quang Hùng, Khắc Lâm (biên soạn) (2007), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Từ điển Bách Khoa, Tiền Giang.
- [8]. Lê Thị Nhã (2016), *Giáo trình Lao động nhà báo*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [9]. E. P. Prôkhôrop (2004), *Cơ sở lý luận báo chí* (tập 1), Đào Tấn Anh, Đới Thị Kim Thoa dịch, NXB Thông tấn, Hà Nội.

PROFESSIONAL ETHICS OF INVESTIGATIVE JOURNALISTS

Summary

Journalistic ethics has always attracted social attentions at management, education levels and by journalists themselves. Although journalistic ethical standards have been defined in legal normative documents, realities have shown that professional ethic violations by press agencies, reporters and journalists still exist. Sometimes, this stirs up serious problems in journalistic activities, especially in the field of investigative journalism. Thus, this article aims to analyze, demonstrate, and systematize the most fundamental and essential ethical standards of investigative journalism, including 7 important ones. Therefrom, it contributes to consolidating the theoretical system of journalistic ethics and raising journalists' awareness.

Keywords: Journalism, journalistic ethics, investigative journalism, investigative journalist.

Ngày nhận bài: 04/4/2019; Ngày nhận lại: 09/9/2019; Ngày duyệt đăng: 19/9/2019.